TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 02/2021/QĐST-DS	*D, ngày 21 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc Đ ; sinh năm 1964.
Địa chỉ: Số 05 L, tổ 9, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Trần Văn S ; sinh năm 1965, bà Đặng Thị L ; sinh năm 1965.
Địa chỉ: Số 6/71 H, tổ 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Trần Văn S, bà Đặng Thị L có trách nhiệm thanh toán trả cho Bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 364.000.000đ (Ba trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày Bà Trần Thị Ngọc Đ có đơn yêu cầu thi hành án, vợ chồng ông Trần Văn S, bà Đặng Thị L còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Vợ chồng ông Trần Văn S, bà Đặng Thị L chịu 9.100.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 9.660.000đ đã nộp tạm ứng án phí

theo biên lai thu số 0001575 ngày 13-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đới Văn Học